TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1945/2023/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Thủ Đức, ngày 19 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 264/2023/TLST – HNGĐ ngày 22/02/2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự là không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1955
Địa chỉ: khu phố Cầu Hang, phường Hóa An, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Bị đơn: Bà Diệp Ngọc Quỳnh Nh, sinh năm 1981
Địa chỉ nơi làm việc: Khu công nghệ cao phường Long Thạnh Mỹ, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Giao hai người con chung tên Nguyễn Diệp Vĩnh Kh, sinh ngày 14/10/2007 và Nguyễn Diệp Thanh T, sinh ngày 14/10/2009 cho ông Nguyễn Văn B trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Diệp Ngọc Quỳnh Nh cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000 đồng/tháng/con (2.000.000 đồng/tháng/2con) cho đến khi các con chung lần lượt đủ 18 tuổi.

Việc giao nhận tiền cấp dưỡng nuôi con do các đương sự tự thực hiện vào ngày 05 dương lịch hàng tháng, bắt đầu vào ngày 05/8/2023.

Trường hợp người có nghĩa vụ cấp dưỡng chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền cấp dưỡng thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con hoặc hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con.

Án phí hôn nhân: Ông Nguyễn Văn B được miễn nộp tiền tạm ứng án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bà Diệp Ngọc Quỳnh Nh phải chịu 75.000 (Bảy mươi lăm ngàn) đồng án phí thay đổi người trực tiếp nuôi con và 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, nộp tại cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Thủ Đức;
- TAND TP. HCM;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Trương Thị Nhung